

*Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 7 năm 2020*

Số: **260/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 265/2020/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- 1- Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1998
- 2 - Anh Đỗ Quang T - Sinh: 1987

Cùng HKTT và ở: Tổ dân phố Tân Phong, phường T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tình cảm:* Anh Đỗ Quang T và chị Hoàng Thị N kết hôn ngày 08/9/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là Đỗ Hoàng B, sinh ngày 21/01/2017 và Đỗ Mỹ D, sinh ngày 14/11/2019. Anh chị thỏa thuận giao cháu Đỗ Hoàng B cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Đỗ Mỹ D cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con

cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm:* Anh Đỗ Quang T và chị Hoàng Thị N cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Quang T và chị Hoàng Thị N.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là Đỗ Hoàng B, sinh ngày 21/01/2017 và Đỗ Mỹ D, sinh ngày 14/11/2019. Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên giao cháu Đỗ Hoàng B cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Đỗ Mỹ D cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2- Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Đỗ Quang T và chị Hoàng Thị N cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/03700 ngày 15/7/2020. Anh T và chị N đã nộp đủ lệ phí.

**3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Thu Phượng**